

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41 /2021/HS-ST

Ngày 28 - 6 -2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Bính.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Phạm Văn Hảo; Bà: Lê Thị Phương

Ông: Nguyễn Mạnh Thương.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lân – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Khánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46 /2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Kháng A D**; tên gọi khác: không; sinh năm: 1984 tại huyện M C Ch, tỉnh Y B; Nơi cư trú: Bản N V, xã Ch Ch, huyện M N, tỉnh Đ B; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: theo đạo tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Kh N V, đã chết và con bà G Th D, đã chết; Có vợ G Th T, sinh năm 1985; Con có 07 con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền sự: Không, Tiền án: có 01 tiền án, ngày 14/9/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên xử phạt 42 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194/BLHS năm 1999; ngày 03 tháng 3 năm 2020 bị cáo chấp hành xong hình phạt, trở về địa phương sinh sống; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2020 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người bào chữa cho các bị cáo:* Ông Nguyễn Công Hưởng - Trợ giúp viên pháp lý, trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 40 phút ngày 15/12/2020, tổ công tác của Phòng PC04 - Công an tỉnh Lai Châu làm nhiệm vụ tại Km24-QL12 thuộc địa phận thôn Nậm Pây, thị trấn Phong Thổ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã tiến hành kiểm tra xe khách BKS: 27B-000.26 chạy hướng Điện Biên - Lai Châu. Kết quả: Sau ghế số 13 bên phía ghế lái có 01 ba lô màu đen, kiểm tra bên trong phát hiện 06 gói nilon, nghi thuốc phiện và một số đồ vật khác có liên quan. Do không có hành khách nào thừa nhận balo là của mình nên tổ công tác đã yêu cầu lái xe và hành khách về Công an tỉnh Lai Châu để làm rõ. Tại Công an tỉnh Lai Châu, tổ công tác đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, phòng Kỹ thuật hình sự tiến hành thu thập dấu vết chứng minh tội phạm và khoanh vùng đối tượng. Sau thời gian làm việc, Kh A D đã thừa nhận chiếc ba lô là của D và 06 gói chất nhựa dẻo là thuốc phiện.

Quá trình điều tra, Kh A D khai: Vào khoảng tháng 06 năm 2020, D đang nằm ở nhà hút thuốc phiện thì có một người đàn ông tên V A L, dân tộc Mông, quốc tịch Lào vào nhà. Qua nói chuyện được biết L có ít thuốc phiện đang muốn tìm người chuyển đi. D bảo L khi nào có thuốc phiện thì báo để D xem có đi được không. Khoảng 16 giờ ngày 14/12/2020, L đến nhà và hỏi D có đi vận chuyển thuốc phiện được không, D đồng ý. L dẫn D ra khu rừng gần nhà D lấy ra một balo màu đen, bên trong có 06 gói thuốc phiện, muốn D vận chuyển xuống Than Uyên, Lai Châu, khi nào giao thuốc phiện xong về Mường Nhé L sẽ trả số tiền công là 6.000.000 đồng. D đã mang số thuốc phiện mà L đưa về cất giấu ở rừng không cho ai biết. Khoảng 21 giờ cùng ngày, D lấy quần áo cho vào ba lô rồi đi ra nơi cất giấu thuốc phiện. Đến nơi, D cho ba lô quần áo mà D mang theo cho vào trong ba lô đựng thuốc phiện và đi về bản. Khi tới gần nhà, D gọi cho con trai là Kh A N chở D ra huyện Mường Nhé, D không nói và N không biết D đi vận chuyển ma túy. Khi ra tới trung tâm huyện Mường Nhé, D một mình đi vào bệnh viện tìm giường bệnh không có ai nằm để ngủ qua đêm. Khoảng 06 giờ ngày 15/12/2020, D ra bến xe khách bắt xe đi Mường Chà, Điện Biên. Tới ngã ba Mường Chà, D xuống xe, vào quán uống nước, rồi mở ba lô lấy ba lô đựng quần áo ra. Khoảng 12 giờ cùng ngày, D lên xe khách Điện Biên - Lai Châu, đặt balo đựng thuốc phiện dưới sàn xe sau ghế số 13, ba lô đựng quần áo D để vào ghế số 13 và ngồi ở đó. Khi xe khách di chuyển đến địa phận thôn Nậm Pây, thị trấn Phong Thổ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu thì bị Công an kiểm tra, đưa về trụ sở Công an tỉnh Lai Châu lập biên bản; thu giữ và niêm phong toàn bộ vật chứng.

Tại Biên bản mở niêm phong, giám định khối lượng, lấy mẫu giám định và mở niêm phong vật chứng ngày 16/12/2020 thể hiện sau khi dùng dao cắt bỏ lớp ngoài của 06 gói nilon thì thấy bên trong là chất nhựa dẻo, màu nâu có mùi hắc và tổng là 07 gói (có 01 gói chứa 02 gói nhỏ có kích thước khác nhau).

Tại Kết luận giám định số: 05/QĐ-KTHS ngày 21/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lai Châu đã kết luận: 07 gói chất dẻo, màu nâu đen, mùi hắc (ký hiệu từ mẫu 1 đến mẫu 7) có khối lượng 6.680 gam; là ma túy loại thuốc phiện.

Tại bản cáo trạng số: 23/CT-VKS-P1 ngày 20/4/2021, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu truy tố Kh A D về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo Kh A D thành khẩn khai báo và thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu đã truy tố.

Vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo Kh A D như cáo trạng. Kiểm sát viên đánh giá tính chất, mức độ hành vi, điều kiện hoàn cảnh, ý thức chủ quan, tính nguy hiểm cho xã hội, nhân thân người phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 5 Điều 250; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Kh A D 20 năm tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”; miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo; về vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật; Án phí: miễn án phí HSST cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm a khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 5 Điều 250; điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Kh A D, cho bị cáo hưởng xử mức án thấp nhất của khung hình phạt. Về vật chứng đề nghị trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Gionee-L800, màu đen, số IMEL 867180390003921 là tài sản của bị cáo, không liên quan đến tội phạm. Đề nghị miễn án phí HSST cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa, không bổ sung gì, không có ý kiến tranh luận.

Tại phần tranh luận, quan điểm của Kiểm sát viên và người bào chữa trùng hợp nên không có tranh luận đối đáp gì.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội:

Trong quá trình điều tra tại cơ quan điều tra công an tỉnh Lai Châu cũng như cuộc thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay Bị cáo Kh A D đều khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 14/12/2020, Kh A D đã nhận vận chuyển thuê cho một người đàn ông tên là V A L, quốc tịch Lào (Để không rõ lai lịch) 06 gói ma túy (thuốc phiện) từ nhà mình thuộc bản Nậm Vĩ, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên đến huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu để lấy tiền công là 6.000.000 (sáu triệu) đồng. Khoảng 17 giờ ngày 15/12/2020, khi đang trên đường vận chuyển số ma túy trên đến Km24-QL12 thuộc địa phận thôn Nậm Pây, thị trấn Phong thổ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu thì bị tổ công tác của Phòng PC04 - Công an tỉnh Lai Châu đã phát hiện, thu giữ toàn bộ vật chứng là 06 gói thuốc phiện có khối lượng 6.680 gam mà D cất giấu trong ba lô để sau ghế số 13 nơi D ngồi. Tại cơ quan điều tra, bị cáo đã tự khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử khẳng định: Vào các ngày 14-15/6/2020 Kh A D đã có hành vi “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Hành vi đó đã phạm vào điểm a khoản 4 điều 250 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 điều 250 Bộ luật hình sự quy định: “ Người nào vận chuyển trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích sản xuất, mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

Khoản 4: “ Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình”

Điểm a: “ Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao cô ca có khối lượng từ 5 kilogram trở lên”

Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước ta về các chất ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi của bị cáo đã gây ra.

Bản cáo trạng số 23/CT-VKS-P1 ngày 20/4/ 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu đã truy tố Kh A D về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 4 điều 250 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Nhân thân: Bị cáo Kh A D là người dân tộc thiểu số; cư trú tại địa bàn có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn; trình độ học vấn thấp. Năm 2011 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên xử phạt 28 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đã được xóa án tích. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy. Bị cáo có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (Bản án số 64/2017/HSST ngày 14/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên), chưa được xóa án tích. Sau khi chấp hành xong hình phạt (ngày 03/3/2020), bị cáo quay về địa phương sinh sống, song không chịu tu chí làm ăn, tu dưỡng rèn luyện bản thân, sửa chữa lỗi lầm, đến ngày 15/12/2020, bị cáo lại cố ý thực hiện hành vi vận chuyển 6.680 gam ma túy (nhựa thuốc phiện), nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Trước khi phạm tội bản thân bị cáo đã 02 lần bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên đưa ra xét xử về tội ma túy, bị cáo không lấy đó là bài học cho mình để tự tu dưỡng rèn luyện bản thân trở thành người có ích cho xã hội, sau khi thi hành xong bản án của Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé trở về địa phương được một thời gian ngắn, do lười lao động nhưng muốn có tiền tiêu sài và thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo lại tiếp tục phạm tội, điều đó chứng tỏ bị cáo là người khó cải tạo giáo dục. Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, đủ để cải tạo giáo dục bị cáo và thức tỉnh cho những ai có tư tưởng kiếm tiền bằng con đường phạm pháp và cũng là công tác răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Bản cáo trạng số: 23/CT-VKS-P1 ngày 20/4/2021, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu truy tố Kh A D về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay, vị đại diện viện kiểm sát đưa ra các quan điểm buộc tội cũng như các đề xuất về tội danh, hình phạt, đề nghị xử lý vật chứng và các vấn đề liên quan đến vụ án là hoàn toàn phù hợp, có căn cứ pháp luật, cần chấp nhận.

Người bào chữa cho bị cáo đã trình bày quan điểm của mình về vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự và đề nghị miễn án phí, hình phạt bổ sung cho bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Mặc dù bị cáo là dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, tuy nhiên bản thân bị cáo đã từng hai lần phạm tội được đưa đi cải tạo, giáo dục. Do vậy việc đề nghị áp dụng khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự là không phù hợp, nên chấp nhận một phần.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy gia đình bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn, bản thân bị cáo làm nương, không có thu nhập thường xuyên. Do vậy, HĐXX cần áp dụng khoản 5 điều 250 Bộ luật hình sự, miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo

[6] Về vật chứng:

6.625,44 gam ma túy còn lại sau giám định là chất nhà nước cấm lưu hành; hai chiếc ba lô màu đen nền xanh có hình Logo của hãng Apple; một chiếc áo vest màu đen; một chiếc áo khoác gió màu đen- đỏ-nâu; một chiếc áo khoác dạng ba lỗ màu tím đã qua sử dụng là vật liên quan đến tội phạm, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Gionee-L800, màu đen, số IMEL 867180390003921 là tài sản của bị cáo, không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] Các vấn đề khác của vụ án:

Theo lời khai của bị cáo, số thuốc phiện bị cơ quan điều tra thu giữ là của V A L, dân tộc Mông, quốc tịch Lào thuê Để vận chuyển với số tiền 6.000.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo không biết rõ nhân thân, lai lịch của L. Do vậy cơ quan điều tra không có căn cứ để làm rõ.

Đối với Kh A N (con trai của bị cáo), là người đã dùng mô tô của gia đình chở D đi từ nhà ở đến bến xe huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên; qua điều tra, xác minh N không biết và D cũng không nói cho N biết việc D vận chuyển thuốc phiện nên không liên quan đến hành vi phạm tội của D, không đề cập xử lý.

[8] Về án phí:

Bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo. Do vậy, HĐXX cần áp dụng điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Kh A D phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 250; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Kh A D 20 (hai mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 15/12/2020.

- Áp dụng khoản 5 dđiều 250 Bộ luật hình sự, miễn hình phạt bổ xung là hình phạt tiền cho bị cáo

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 89; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 6.625,44 gam ma túy còn lại sau giám định; hai chiếc ba lô màu đen nền xanh có hình Logo của hãng Apple đã qua sử dụng. Một chiếc áo vest màu đen; một chiếc áo khoác gió màu đen, đỏ, nâu; một chiếc áo khoác dạng ba lỗ màu tím.

-Trả lại cho bị cáo 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Gionee-L800, màu đen, số IMEL 867180390003921.

(Tình trạng vật chứng được mô tả chi tiết như trong Biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu và Cục thi hành án dân sự tỉnh Lai Châu lập hồi 14 giờ 30 phút ngày 22/4/2021).

4. Án phí: Áp dụng điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Hà Nội;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Cục THADS tỉnh Lai Châu;
- Công an tỉnh Lai Châu;
- Trại tạm giam C.A tỉnh;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu HSVA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Ngọc Bính